

NHÁNH 1: VẬT NUÔI TRONG GIA ĐÌNH
Thời gian thực hiện: 1 tuần, Từ 02/12 đến 06/12/2024
Giáo viên thực hiện: Nguyễn Thị Hồng

Thứ 2, ngày 02 tháng 12 năm 2024

PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC
Đề tài: Số 7 tiết 2

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

- Trẻ biết thêm - bớt tạo nhóm có số lượng là 7 và nhận biết mối quan hệ hơn- kém về số lượng trong phạm vi 7.
- Rèn trẻ khả năng đếm, kĩ năng so sánh, thêm bớt tạo sự bằng nhau, phát triển khả năng quan sát và ghi nhớ cho trẻ.
- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia hoạt động.

II. CHUẨN BỊ:

- Mỗi trẻ 1 rổ đồ chơi có 7 con cua, 7 con cá, thẻ số từ 1- 6 và 2 thẻ số 7.
- Một rổ đựng sản phẩm nghề nông mỗi loại có số lượng nhiều hơn 7
- Máy tính, que chỉ.

III. TIẾN HÀNH

1. Ôn đếm đến 7, nhận biết số 7

- Cô giới thiệu và cùng trẻ đến thăm khu nuôi trồng hải sản và hỏi trẻ:
+ Hỏi trẻ: Có những con vật gì?
+ Các con đếm xem mỗi loại có bao nhiêu con? (Tôm, cá, cua...)
- Cho trẻ lấy thẻ số tương ứng đặt vào mỗi nhóm đồ vật. (số 7)

2. Dạy trẻ thêm, bớt trong phạm vi 7

- Tặng cho mỗi bạn 1 rổ đồ chơi (trẻ lấy rổ về ngồi theo tổ). Hỏi trẻ: Trong rổ có gì? (Cua, cá)
- Cho trẻ xếp tất cả số con cua ra phía trước theo thứ tự từ trái sang phải
- Xếp 6 con cá, thành 1 hàng ngang từ trái qua phải, phía dưới số con cua, sao cho tương ứng với 1 cua là 1 con cá
- Cho trẻ đếm số cua, cá, đặt số tương ứng cho mỗi loại.
- Cho trẻ so sánh số con cua với số con cá. Hỏi trẻ:
+ Số cua với số cá như thế nào với nhau? Số cá ít hơn số cua là mấy? Số cua nhiều hơn số cá là mấy? Để số lượng cá nhiều bằng số lượng cua ta phải làm gì?
- Cho trẻ thêm 1 con cá - đếm. Hỏi trẻ: 6 thêm 1 bằng mấy? (Đặt thẻ số tương ứng)
- Cho trẻ so sánh, đếm số con cá và số con cua .

- Lần lượt cho trẻ bớt, thêm, bớt số lượng con cá và so sánh 2 nhóm, tạo sự bằng nhau trong phạm vi 7
- Cho trẻ đếm và cất tất cả số cua vào rổ.

3. Trò chơi ôn luyện

**TC1: Tìm về đúng ao*

- Cách chơi: Cô để xung quanh lớp mô hình các ao tôm, cá, cua... có số lượng bằng 7 và ít hơn 7. Trẻ đi vòng tròn vừa đi vừa hát, khi có hiệu lệnh “Về ao, về ao”, cô đưa ra yêu cầu và trẻ sẽ về ao có số lượng đúng với yêu cầu của cô.
- Cho trẻ chơi 2 – 3 lần. (Sau mỗi lần chơi cô kiểm tra, động viên trẻ)

**TC2: Rung chuông*

- Cách chơi: Trên màn hình có các nhóm con vật có số lượng khác nhau. Nhiệm vụ của các con là quan sát xem các nhóm có số lượng là mấy, khi cô đưa ra câu hỏi trẻ sẽ rung chuông trả lời.

- + Hãy tìm nhóm con vật có số lượng là 7
- + Tìm nhóm con vật có số lượng ít hơn 7 là 1
- + Tìm nhóm con vật có số lượng ít hơn 7 là 2
- + Tìm nhóm con vật có số lượng nhiều hơn 5,6... là 1,2...

(Mỗi câu hỏi cô đưa 1 slide)

IV. Đánh giá cuối ngày:

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT
Đề tài: Bật liên tục vào vòng (5-7 vòng)
TCVĐ: Kéo co

I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU

- Trẻ biết bật liên tục vào 4-5 ô vòng sao cho không dẫm vào vòng
- Rèn trẻ kỹ năng bật liên tục qua các ô vòng khéo léo sao cho không dẫm vào vòng. Phát triển sức mạnh khéo léo, sự thăng bằng cơ thể.
- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động.

II. CHUẨN BỊ

- Vòng 14 chiếc, dây kéo co
- Sân tập đủ diện tích cho trẻ

III. TIẾN HÀNH

1. Khởi động

- Cô bật nhạc cho trẻ làm chú lái tàu lên đường đi vòng tròn kết hợp các kiểu đi khác nhau sau đó về đội hình hàng ngang sau đó tập BTPTC

2. Vận động cơ bản: “Bật liên tục vào 5 - 7 ô vòng”

a. Bài tập phát triển chung:

- Tay: Hai tay ra trước lên cao
- Bụng: Quay người sang bên
- Chân: Bước khụy một chân về phía trước chân sau thẳng
- Bật 4: Bật tiến về phía trước
- + Động tác nhấn mạnh: bật

b. VĐCB: “Bật liên tục qua 5 - 7 ô vòng”

- Cô cho trẻ xếp 2 hàng, mỗi hàng 5 chiếc vòng, hỏi trẻ:
+ Cô có gì? Với chiếc vòng này sẽ chơi được gì?
- Cho trẻ nêu ý tưởng chơi.
- Cô cùng trẻ thống nhất vận động: “Bật liên tục qua các ô vòng”
- Cô mời 1 trẻ lên thực hiện
- Cô làm mẫu lần 1: Không giải thích

- Cô làm mẫu lần 2 vừa làm vừa phân tích động tác: 1 tiếng xắc xô cô vào TTCB, cô đứng trước vạch chuẩn, hai tay chống hông, mắt nhìn thẳng. Khi có hiệu lệnh 2 tiếng xắc xô cô khụy 2 đầu gối xuống lấy đà đồng thời bật liên tục vào các ô vòng và bật khéo léo sao cho không dẫm vào vòng, bật xong về cuối hàng đứng.
- Lần 1 lần lượt cho trẻ lên thực hiện (Cô chú ý sửa sai và động viên trẻ)
- Lần 2 cô cho tăng số vòng mỗi đội lên 7 ô vòng và cho hai đội thi đua
- Cô nhận xét, động viên, khích lệ trẻ.

c. Trò chơi vận động: Kéo co

- Cho trẻ nêu cách chơi, luật chơi .
- Cách chơi: Trẻ chia làm 2 đội có số lượng bằng nhau, từng thành viên của mỗi đội sẽ cầm vào dây đội mình, dùng sức kéo mạnh dây về phía đội mình.
- Luật chơi: Bàn đầu hàng của đội nào chạm vạch trước đội đó thua cuộc.
- Cho trẻ chơi 2-3 lần theo yêu cầu của cô.

3. Hồi tĩnh

- Cho trẻ đi nhẹ nhàng quanh lớp 2-3 vòng

Đánh giá trẻ hàng ngày:

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

PTNT (5E)

Khám phá lựa chọn nguyên liệu làm chuông mèo

I. CÁC LĨNH VỰC HƯỚNG TỚI

1.S - Khoa học

- Biết được đặc điểm, tính chất nguyên nguyên liệu làm chuông mèo: cứng, đứng được, có dạng khối vuông hoặc khối chữ nhật. Biết công dụng, ích lợi của chuông mèo, gọi được tên các nguyên liệu làm chuông mèo.

2. T- Công nghệ

- Trẻ có kỹ năng sử dụng, bảng ghi chép, bút dạ, giá đỡ tranh và các nguyên liệu.

3. E - Kỹ thuật

- Trẻ thực hiện quy trình khám phá nguyên vật liệu làm chuông mèo với các kỹ năng nhìn, cầm, quan sát và thử nghiệm

4. M - Toán học

- Trẻ có kỹ năng đếm số nguyên liệu, đồ dùng khám phá.

5. Ngôn ngữ, chữ viết

- Trẻ lắng nghe, hiểu, biểu đạt ý tưởng, chia sẻ về kết quả khám phá.

6. Kỹ năng thế kỷ 21 (Kỹ năng 4c):

- Phát triển khả năng quan sát, sự sáng tạo; kỹ năng hợp tác, làm việc nhóm, giao tiếp, tư duy phản biện.

II. NGUYÊN VẬT LIỆU

- Nguyên liệu: Bìa catton, hộp sữa, ống nhựa, thùng xốp

- Đồ dùng: Bút dạ, hình ảnh lô tô các nguyên liệu cho trẻ khám phá, bảng ghi chép kết quả khám phá, giá vẽ, rô - hộp đựng nguyên liệu khám phá, khăn lau...

II. QUY TRÌNH

1.E1: Thu hút: (Thực hiện vào hoạt động chiều thứ 2 ngày 02/12/2024)

- Cô đưa ra chú mèo cho trẻ quan sát và hỏi trẻ:

+ Cô có gì đây?

- + Chú mèo này như thế nào?
- + Chúng thường được nuôi ở đâu? Nuôi chú mèo để làm gì?
- Cô giới thiệu: Nhà cô Hồng có 1 chú mèo, nhưng không có chỗ để nhốt chú mèo ấy, bây giờ phải làm thế nào?
- + Các con biết gì về chuồng mèo?
- + Ngoài những điều các bạn vừa kể thì các con còn muốn biết gì về chuồng mèo nữa không?
- *Câu hỏi truy vấn:**
- + Chuồng mèo được làm bằng nguyên vật liệu gì?
- + Ai làm ra chuồng mèo?
- + Chuồng mèo có đứng được không?
- + Chuồng mèo có dạng khối gì?
- + Muốn mua chuồng mèo mua ở đâu? Họ bán bao nhiêu tiền?...
- Cô và trẻ cùng giải đáp thắc mắc của các bạn (với những câu hỏi trẻ có thể tự giải đáp thắc mắc cho nhau cô khuyến khích trẻ trả lời)
- > Cô và trẻ cùng chốt lại những tiêu chí chuồng mèo: Cứng, đứng được, có dạng khối vuông hoặc khối chữ nhật
- Cô dẫn dắt trẻ đến với giờ học “ Khám phá nguyên liệu làm chuồng mèo” vào giờ sau.
- 2. E2: Khám phá**
- Hỏi trẻ về những việc đã làm để chuẩn bị cho giờ học khám phá hôm nay.
- Cô cho trẻ xem lại video ghi lại một số hoạt động của cô và trẻ (Trong khi trẻ xem xem video cô đưa ra những câu hỏi theo tiến trình video để giúp trẻ rõ hơn)
- Cô hỏi trẻ:
- + Các con đã chuẩn bị những gì cho giờ học khám phá ngày hôm nay?
- + Với những gì đã tìm hiểu theo các con nguyên liệu để làm chuồng mèo phải đáp ứng được những tiêu chí gì?
- Cô chốt lại các tiêu chí:
- + TC1: Nguyên liệu phải cứng.
- + TC2: Nguyên liệu phải đứng được
- + TC3: Nguyên liệu có dạng khối vuông hoặc khối chữ nhật

- Hỏi trẻ:

+ Để biết đồ dùng đó có cứng không thì chúng mình phải làm gì?

+ Làm thế nào để biết đồ dùng đó có đứng được hay không ?

+ Muốn biết đồ dùng đó có dạng khối vuông hay khối chữ nhật thì chúng mình làm thế nào?

+ Các con sẽ dùng gì để ghi lại những kết quả sau khi khám phá?

- Cô giới thiệu trẻ bảng ghi chép kết quả và hướng dẫn sử dụng.

- Cho trẻ đi lấy đồ dùng về nhóm để khám phá.

3. E3: Giải thích

- Từng nhóm trẻ lên trình bày kết quả khám phá của nhóm mình theo bảng ghi chép kết quả của nhóm.

(Các nhóm và cô giáo có thể đặt câu hỏi cho nhóm bạn. Nếu trẻ gặp khó khăn cô đưa ra gợi ý)

4. E4: củng cố, mở rộng:

- Cùng trẻ nêu lại những nguyên liệu có thể làm chuông mèo sau tiết học khám phá.

- Cho trẻ suy nghĩ nếu dùng nguyên liệu khác nữa thì có thể làm chuông mèo không?

- Giao cho trẻ bài tập về nhà tìm hiểu thêm các nguyên liệu làm được chuông mèo

5. E5: Đánh giá:

- Cô nhận xét về quá trình hoạt động của trẻ.

- Nhận xét kết quả và tuyên dương trẻ.

- Hẹn trẻ làm chuông mèo vào buổi học hôm sau.

IV. ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

PHÁT TRIỂN THẨM MĨ

Dạy KNCH: Hai chú cún con

Nghe hát: Gọi trâu

TCAN: Hòa theo nhịp trống

I.MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

- Trẻ nhớ tên bài hát, tên tác giả, hiểu nội dung và hát đúng giai điệu bài hát “Hai chú cún con”; biết cách chơi trò chơi
- Trẻ hát đúng nhạc, và cách chơi trò chơi hòa theo nhịp trống, phát triển triền tai nghe, sự nhanh nhẹn cho trẻ.
- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia các hoạt động

II.CHUẨN BỊ

- Nhạc các bài hát “Hai chú cún con, chú mèo con”
- Dụng cụ âm nhạc: Xắc xô, thanh la

III. TIẾN HÀNH

1.HĐ1: Trò chuyện

- Cô cho trẻ nghe tiếng kêu của con cún con.
- + Hỏi trẻ đó là tiếng kêu của con gì?
- + Các con có yêu những con cún con không?
- Cô dẫn dắt vào bài

2.HĐ2: Dạy KNCH“Hai chú cún con”

- Cô giới thiệu tên bài hát, tên tác giả
- Hát lần 1 có nhạc
- Giảng nội dung bài hát “Bài hát nhắc nhở các con phải biết chơi đoàn kết, không tranh giành đồ chơi của bạn, và không nên chơi ở trời nắng, trời mưa, sẽ làm chúng ta bị ốm”
- Cô hát lần 2,3 không nhạc

- Cả lớp hát cùng cô 2-3 lần không nhạc
- Cả lớp hát 2 lần có nhạc
- Tổ, nhóm, cá nhân hát luân phiên (Cô chú ý sửa sai, cho trẻ)
- Cô giới thiệu vận động vỗ tay theo nhịp
- Cả lớp hát và vận động cùng cô 1-2 lần
- Hỏi trẻ tên bài hát? Tác giả?
- Cả lớp hát lại bài hát 2 lần.

3.HĐ3: TCAN: Hòa theo nhịp trống

- Cô giới thiệu tên trò chơi, nêu cách chơi “Khi có tiếng trống tất cả các con đứng lên và đi theo vòng tròn, nếu tiếng trống nhanh thì các con đi nhanh, nếu chậm thì đi chậm. Nếu bạn nào đi sai thì bạn đó nhảy lò cò”
- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần (sau mỗi lần cô động viên khuyến khích trẻ)

4.HĐ4: Nghe hát “Gọi trâu”

Cô đọc câu đố:

“ Con gì ăn cỏ
 Đầu có 2 sừng
 Lỗ mũi buộc thừng
 Kéo cày rất giỏi”

- Cô giới thiệu bài nghe hát “Gọi trâu”nhạc và lời Thảo Linh
- Cô hát lần 1. Nói nội dung bài hát: Con trâu sống ở trong gia đình, giúp bác nông dân cày ruộng. Vì vậy chúng ta phải biết chăm sóc, bảo vệ con trâu cũng như những con vật có ích, tránh xa những con vật gây nguy hiểm
- Lần 2: Cô hát và động viên trẻ hưởng ứng bài hát cùng cô

IV. Đánh giá cuối ngày:

1.Về tình trạng sức khỏe

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức kỹ năng

Thứ 6, ngày 06 tháng 12 năm 2024

PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ

Đọc diễn cảm bài thơ: Mèo đi câu cá

1. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU:

- Trĩ đọc diễn cảm bài thơ, thể hiện giọng điệu, cử chỉ, điệu bộ, sắc thái của bài thơ.
- Rèn cho trẻ đọc thơ, to, rõ ràng, biết diễn đạt đủ ý, nói đủ câu khi trò chuyện đàm thoại cùng cô.
- Giáo dục trẻ biết yêu quý, chăm sóc bảo vệ các con vật nuôi trong gia đình. Trẻ hứng thú trong các hoạt động.

2. CHUẨN BỊ:

- Hình ảnh minh họa cho bài thơ “Mèo đi câu cá” trên máy vi tính.
- Mũ múa, giỏ, cần câu.
- Một số đồ dùng khác bổ trợ cho giờ học.

3. TIẾN HÀNH:

1. Ổn định tổ chức:

- Cô và trẻ hát bài hát: “Gà trống, mèo con, cún con”
- + Các con vừa hát bài hát gì?
- + Trong bài hát có những con vật nào?
- Hỏi trẻ có bài thơ nào nói về con mèo?
- > Cô củng cố dẫn dắt trẻ vào bài

2. Đọc diễn cảm bài thơ “Mèo đi câu cá” – (T/g: Thái Hoàng Linh)

- Cô mời 1 trẻ lên đọc

- Cho trẻ nhận xét bạn đọc? Cô nhận xét.
- Cô đọc mẫu lần 1: đọc diễn cảm
- Giới thiệu với trẻ nhịp đọc và ngữ điệu khi thể hiện bài thơ: Bài thơ được đọc theo nhịp 2/2, là sáng tác dành riêng cho thiếu nhi nên được đọc với giọng hồn nhiên.
- + Cô đọc lần 1: Đọc diễn cảm kết hợp với ánh mắt, cử chỉ, điệu bộ.
- + Cô đọc lần 2: Cô đọc diễn cảm bài thơ kết hợp với hình ảnh minh họa trên máy tính
- *Đàm thoại.
- + Bài thơ nói về điều gì?
- + Mèo anh ngồi câu ở đâu?
- + Đang ngồi thì mèo anh thấy thế nào?
- + Mèo anh đã làm gì? Câu thơ nào nói lên điều đó? Giọng đọc lúc đó ntn?
- + Còn mèo em thì thấy điều gì?
- + Mèo em đã nghĩ như thế nào? Điều đó thể hiện qua câu thơ nào?
- + Khi vui chơi với các bạn mèo em rất vui, khi đó giọng đọc ntn?
- + Vậy anh em mèo có câu được cá không? Vì sao?
- + Hai anh em mèo như thế nào khi tối về không có con cá nào? Khi đó giọng đọc sẽ ntn?
- + Qua bài thơ các con học được điều gì?
- > Giáo dục trẻ: Chăm chỉ, không lười biếng, ỷ lại vào người khác và biết yêu quý, chăm sóc bảo vệ các con vật nuôi trong gia đình

3. Dạy trẻ đọc diễn cảm bài thơ

- Cô cho cả lớp đọc thơ
 - Thi đua các tổ, nhóm đọc diễn cảm bài thơ.
 - Cô mời cá nhân trẻ đọc
 - Cô cho trẻ đọc luân phiên giữa các tổ.
- (Cô nhận xét, sửa sai, sửa ngọng, khen và động viên trẻ)
- * KT: Cho trẻ đóng hoạt cảnh “Mèo đi câu cá”

IV. Đánh giá cuối ngày:

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

Người duyệt
PHT

Người soạn